TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
TRƯỜNG KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
KHOA LUẬT KINH TẾ

ECONOMIC LAW FACULTY
CSSH - VINH UNIVERSITY

KỶ YẾU HỘI THẢO

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC NGÀNH LUẬT KINH TẾ TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ HIỆN NAY

NGHỆ AN, NĂM 2023

MỤC LỤC

STT	TÊN BÀI VIẾT	Trang
1.	ĐÁNH GIÁ TÌNH PHÙ HỢP CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH LUẬT KINH TẾ, TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH TRƯỚC BỐI CẢNH ÁP DỤNG CHUẨN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KHỐI NGÀNH PHÁP LUẬT **TS. Phạm Thị Thúy Liễu** *Trường Đại học Vinh*	1
2.	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VỀ CHUẨN ĐẦU RA – NHỮNG YÊU CẦU ĐẶT RA VỀ SỰ PHÙ HỢP CỦA CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH LUẬT KINH TẾ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH **TS. Trần Thị Vân Trà** *Trường Đại học Vinh*	14
3.	ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP ĐÀO TẠO NGÀNH LUẬT ĐÁP ỨNG YÊU CẦU THỜI ĐẠI KỸ THUẬT SỐ **TS. Phạm Thị Huyền Sang** *Trường Đại học Vinh*	2
4.	ĐỔI MỚI ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH LUẬT KINH TẾ ĐÁP ỨNG NHU CẦU THỊ TRƯỜNG PHÁP LÝ HIỆN NAY **ThS. LS. Lê Thị Phương** *Công ty Luật Trọng Hải & Cộng sự*	35
5.	ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY TRONG ĐÀO TẠO NGÀNH LUẬT KINH TẾ TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ **ThS. Nguyễn Vân Anh** *Trường Đại học Tôn Đức Thắng*	44
6.	CÁC PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TÍCH CỰC NHẰM ĐÁP ỨNG CHUẨN ĐẦU RA TRONG ĐÀO TẠO NGÀNH LUẬT KINH TẾ, KHOA LUẬT KINH TẾ, TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH **TS. Hà Thị Thuý** *Trường Đại học Vinh*	55
7.	SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP "CASE STUDY" TRONG GIẢNG DẠY HỌC PHẦN LUẬT ĐẤT ĐAI **TS. Lê Hồng Hạnh** *Trường Đại học Vinh*	63

8.	SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC THEO DỰ ÁN (PROJECT BASED LEARNING) TRONG GIÁO DỤC PHÁP LUẬT NGÀNH LUẬT KINH TẾ **TS. Nguyễn Thị Thanh** *Trường Đại học Vinh*	61
9.	ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ĐẢO NGƯỢC (FLIPPED LEARNING) TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH LUẬT KINH TẾ - NGHIÊN CỨU TỪ HỌC PHẦN LUẬT TÀI CHÍNH **ThS. Nguyễn Mai Ly** *Trường Đại học Vinh*	77
10.	CÁCH THIẾT KẾ BÀI GIẢNG E-LEARNING ĐÁP ỨNG NHU CẦU ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN CỦA NGÀNH LUẬT **TS. Tăng Thị Thanh Sang** *Trường Đại học Vinh*	83
11.	NÂNG CAO HIỆU QUẢ DẠY HỌC THEO ĐỒ ÁN QUA MÔ HÌNH HỌC PHẦN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT THỰC HÀNH **TS. Nguyễn Thị Thanh Trâm** ***Trường Đại học Vinh***	94
12.	GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO SINH VIÊN KHOA LUẬT KINH TẾ, TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH **Th.S Bùi Thuận Yến** *Trường Đại học Vinh*	101
13.	MỘT SỐ ĐỀ XUẤT NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO KỸ NĂNG CHO SINH VIÊN LUẬT KINH TẾ TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY **TS. Đinh Văn Liêm, TS. Nguyễn Thị Hà** *Trường Đại học Vinh*	110
14.	YÊU CẦU VÀ THÁCH THỨC ĐỐI VỚI GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY NGÀNH LUẬT TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC **TS. Hồ Thị Duyên** *Trường Đại học Vinh*	119

15.	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO GẮN VỚI THỰC TIỄN CỬ NHÂN NGÀNH LUẬT KINH TẾ Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH **TS. Nguyễn Thị Phương Thảo** *Trường Đại học Vinh*	132
16.	NÂNG CAO NĂNG LỰC SỐ CHO SINH VIÊN NGÀNH LUẬT KINH TẾ TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ **ThS. Nguyễn Thị Hồng Nhật** *Trường Đại học Vinh*	142
17.	HÌNH THÀNH VÀ NÂNG CAO KỸ NĂNG TƯ VẤN PHÁP LÝ CHO CỬ NHÂN NGÀNH LUẬT KINH TẾ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG **TS. Phan Nữ Hiền Oanh** *Trường Đại học Vinh*	153
18.	NÂNG CAO KỸ NĂNG THỰC HÀNH LUẬT CHO SINH VIÊN THÔNG QUA VIỆC GIẢNG DẠY HỌC PHẦN ĐỒ ÁN CHUYÊN NGÀNH LUẬT LAO ĐỘNG TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH **ThS. Chu Thị Trinh** *Trường Đại học Vinh*	161
19.	NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC PHỤC VỤ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO NGÀNH LUẬT KINH TẾ - TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH **TS. Hồ Thị Hải** *Trường Đại học Vinh*	173
20.	CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÔNG CHỨC CẤP XÃ, TỪ THỰC TIỄN HUYỆN YÊN THÀNH, TỈNH NGHỆ AN – HÀM Ý VỀ MỤC TIÊU ĐÀO TẠO LUẬT TẠI TRƯỜNG ĐAI HỌC VINH **TS. Nguyễn Văn Đại - ThS. Nguyễn Thị Mai Anh** *Trường Đại học Vinh*	180

NÂNG CAO KỸ NĂNG THỰC HÀNH LUẬT CHO SINH VIÊN THÔNG QUA VIỆC GIẢNG DẠY HỌC PHẦN ĐỒ ÁN LUẬT LAO ĐỘNG TẠI KHOA LUẬT KINH TẾ, TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

ThS. Chu Thị Trinh

Khoa Luật Kinh tế - Trường KHXH & NV – Trường Đại học Vinh

Tóm tắt: *Trong xu thế toàn cầu hoá, hội nhập kinh tế và chuyển đổi số hiện nay, đòi hỏi lực lượng lao động có chất lượng, trình độ kỹ năng cao đang trở thành tất yếu. Ở Việt Nam, mục tiêu chuẩn hóa và phát triển lực lượng lao động đặt ra yêu cầu nâng cao kỹ năng lao động của lực lượng lao động. Trong bối cảnh đó, việc nâng cao kỹ năng thực hành cho sinh viên nói chung, nâng cao kỹ năng thực hành pháp luật cho sinh viên ngành luật nói riêng là một yêu cầu cấp thiết trong hoạt động đào tạo luật. Trong khuôn khổ bài viết, tác giả phân tích và gợi mở một vài phương pháp đào tạo nhằm nâng cao kỹ năng thực hành pháp luật cho sinh viên thông qua việc giảng dạy học phần Đồ án Luật lao động tại Khoa Luật kinh tế - Trường Đại học Vinh.*

Từ khoá*:* *kỹ năng thực hành pháp luật, phương pháp giảng dạy, học phần đồ án*

1. Tình hình đào tạo kỹ năng thực hành pháp luật tại các trường đại học ở Việt Nam hiện nay

Đảng và Nhà nước luôn đặt nhiệm vụ xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa lên hàng đầu. Trong bối cảnh đó, việc đào tạo cử nhân luật ngày càng được chú trọng, bởi nguồn nhân lực chính là yếu tố quan trọng góp phần đẩy mạnh các mục tiêu xây dựng thể chế chính trị, hệ thống pháp luật hoàn chỉnh. Tính đến nay, cả nước ta có khoảng 60 cơ sở đào tạo ngành luật trên cả nước102, cho thấy nhu cầu đào tạo luật không ngừng nâng cao, phản ánh nhu cầu tuyển dụng cử nhân ngành luật không nhỏ.

Tuy nhiên, việc đào tạo cử nhân luật chủ yếu nặng về lý thuyết, hầu hết các trường đại học đều áp dụng khung thời gian đào tạo 4 năm cho hệ cử nhân. Các trường luật đều áp dụng chương trình đào tạo với lượng kiến thức hàn lâm khá

102 Mai Trâm (2019), "Danh sách các trường đào tạo ngành Luật ở Việt Nam", https://edu2review.com/reviews/danh-sach-cac-truong-dao-tao-nganh-luat-o-viet-nam-10544.html, truy cập ngày 25/10/2023

nặng, thường bắt đầu với các môn học mang tính lý luận nền tảng như Triết học, Lý luận về Nhà nước và Pháp luật, Lịch sử các học thuyết pháp lý, … đến các môn học mang tính chuyên ngành sâu hơn như Hiến pháp Việt Nam, Luật dân sự, Luật hình sự, Luật thương mại, Luật quốc tế, Luật so sánh, Tư pháp quốc tế, Luật hành chính, Luật lao động, Luật thương mại quốc tế… Chương trình học của cử nhân luật Việt Nam hiện nay nặng về lý thuyết, chiếm khoảng 7 học kỳ trong suốt 4 năm học có ý nghĩa trong việc đặt nền tảng kiến thức pháp luật tổng quát cho sinh viên, giúp sinh viên tiếp cận các kiến thức lý luận theo từng môn học cụ thể. Quy chế thi cử được các trường đào tạo luật áp dụng hiện nay khá truyền thống, đều là những bài thi lý thuyết dưới dạng thi viết hoặc vấn đáp, vì vậy, kiến thức lý luận cho sinh viên cũng được củng cố qua từng học kỳ.

Với chương trình đào tạo như vậy, sinh viên chỉ dành ra một học kỳ cuối cùng cho việc thực tập tại các cơ quan, tổ chức để tiếp xúc với các kiến thức thực tiễn và thực hành các kỹ năng pháp luật; dẫn tới việc cử nhân luật gặp khá nhiều bỡ ngỡ và khó khăn sau khi ra trường. Trong quá trình học tập, tính chủ động nghiên cứu và trải nghiệm nghề nghiệp của sinh viên bị hạn chế rất nhiều. Môi trường học tập khép kín, không có nhiều cơ hội để kiến tập và học hỏi từ các công việc thực tiễn liên quan đến luật cũng khiến cử nhân luật không có sự hình dung, định hướng rõ ràng trong việc chọn lựa nghề nghiệp. Bên cạnh đó, chương trình đào tạo cử nhân luật hiện nay chưa chú trọng phát triển kỹ năng mềm cần thiết cho việc hành nghề luật sau khi ra trường. Chương trình đào tạo tin học, ngoại ngữ ở trường đại học hiện nay còn khá miễn cưỡng và chưa được đầu tư hợp lý, nặng nề lý thuyết và chưa chú trọng thực hành. Việc quá chú trọng lý thuyết và không có sự đầu tư hợp lý cho các học phần thực hành là yếu điểm của quy chế đào tạo luật hiện nay ở Việt Nam103.

Những năm qua đã bắt đầu xuất hiện nhu cầu đào tạo kỹ năng thực hành tại các trường đại học luật, các cơ sở đào tạo luật cũng đã thành lập các trung tâm thực hành nghề luật tại trường, khoa đào tạo của mình. Nhu cầu này đã được bản thân các cơ sở đào tạo luật, sinh viên luật và các nhà quản lý giáo dục chú trọng và kết quả là một loạt các cơ sở đào luật đã thành lập và đưa vào hoạt động rất có hiệu quả các trung tâm thực hành Luật như Đại học Quốc gia Hà Nội (2007), Đại

103 Bùi Trần Thuỳ Vy (2021), Đào tạo cử nhân Luật - Kinh nghiệm từ một số quốc gia trên thế giới, https://fdvn.vn/dao-tao-cu-nhan-luat-kinh-nghiem-tu-mot-so-quoc-gia-tren-the-gioi/#_ftn1, truy cập ngày 25/10/2023

học Cần Thơ (2010), Khoa Luật - Đại học Huế (2010) nay là trường Đại học Luật – Đại học Huế, Đại học Kinh tế Luật thành phố Hồ Chí Minh (2011), Đại học Ngoại Thương (2011), Đại học Kinh tế Quốc Dân (2011), Đại học Vinh (2011)… Đây là một nguồn lực quan trọng, ảnh hưởng lớn trong việc nâng cao kỹ năng thực hành pháp luật cho sinh viên ngay khi còn trên ghế nhà trường.

2. Một số phương pháp đào tạo nâng cao kỹ năng thực hành pháp luật trong giảng dạy học phần Đồ án Luật lao động

2.1. Giới thiệu học phần

Học phần Tư vấn pháp luật lao động trong lĩnh vực quản trị nhân sự là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo ngành Luật Kinh tế, được tổ chức dạy học theo hình thức đồ án/dự án. Học phần trang bị cho người học các kiến thức tư vấn pháp luật lao động trong hoạt động quản trị nhân sự các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động như tuyển dụng, đào tạo nhân sự, quản lý nhân sự, giải quyết các chế độ, chính sách cho người lao động theo quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, học phần cung cấp và phát triển các kỹ năng cần thiết cho người học thông qua hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp tại các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động. Trên cơ sở đó, người học được rèn luyện khả năng ứng xử có trách nhiệm nghề nghiệp trong việc thúc đẩy công lý và phục vụ cộng đồng tại các môi trường làm việc khác nhau.

Mục tiêu của học phần: (i) Về kiến thức, người học áp dụng được các kiến thức tư vấn pháp luật lao động trong hoạt động quản trị nhân sự các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động để giải quyết các tình huống/vụ việc pháp lý cụ thể. (ii) Về kỹ năng, người học thực hiện thuyết trình, tranh biện ở mức độ thành thạo; có năng lực hình thành ý tưởng, xây dựng phương án, thực hiện, đánh giá hoạt động pháp lý phù hợp bối cảnh xã hội, nghề nghiệp và tổ chức sử dụng lao động. (iii) Về thái độ, người học thể hiện được trách nhiệm nghề nghiệp trong việc thúc đẩy công lý và phục vụ cộng đồng tại các môi trường làm việc khác nhau; thể hiện được sự học tập chủ động.

Chuẩn đầu ra của học phần: Xây dựng chuẩn đầu ra của học phần gắn với nhu cầu thực tiễn về lao động, đáp ứng được yêu cầu của người sử dụng lao động, có khả năng vận dụng lý thuyết và kỹ năng pháp luật vào công việc, như: kỹ năng phỏng vấn, kỹ năng soạn thảo văn bản, kỹ năng phân tích tài liệu…

CĐR học phần (CLO)	TĐNL CĐR học phần	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	4.0	**Áp dụng** các quy định pháp luật lao động trong hoạt động tư vấn pháp luật về tuyển dụng, đào tạo nhân sự	*1.Thuyết trình,* *2.Thảo luận,* *3.Làm việc nhóm,* *4.Nghiên cứu tình huống,* *5. Đồ án*	Báo cáo tiến độ đồ án 1 Đồ án
CLO1.2	4.0	**Áp dụng** các quy định pháp luật lao động trong hoạt động tư vấn pháp luật về quản lý nhân sự	*1.Thuyết trình,* *2.Thảo luận,* *3.Làm việc nhóm,* *4.Nghiên cứu tình huống,* *5. Đồ án*	Báo cáo tiến độ đồ án 1 Đồ án
CLO1.3	4.0	**Áp dụng** các quy định của pháp luật trong hoạt động tư vấn pháp luật về giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các loại trợ cấp cho người lao động	*1.Thuyết trình,* *2.Thảo luận,* *3.Làm việc nhóm,* *4.Nghiên cứu tình huống,* *5. Đồ án*	Báo cáo tiến độ đồ án 2 Đồ án
CLO2	4.0	**Thể hiện sự chấp nhận** đối với của trách nhiệm nghề luật trong việc thúc đẩy công lý và phục vụ cộng đồng tại cơ quan, đơn vị sử dụng lao động và **phản ứng** đối với những hành vi vi phạm trách nhiệm nghề luật.	*1.Bài tập* *2.Làm việc nhóm,* *3. Nghiên cứu tình huống,* *4. Đồ án* *5. Tự học*	Báo cáo tiến độ đồ án 1 Báo cáo tiến độ đồ án 2 Đồ án
CLO3	4.0	**Thực hiện** thuyết trình, tranh biện với chủ thể khác trong hoạt động tư vấn pháp luật lao động trong lĩnh vực quản trị nhân sự	*1.Bài tập* *2.Làm việc nhóm,* *3. Nghiên cứu tình huống,*	Báo cáo tiến độ đồ án 2

			4. Đồ án *5. Tự học*	Thực hành nhóm Đồ án
CLO4	3.5	**Thực hiện** hình thành ý tưởng hoạt động tư vấn pháp luật lao động trong lĩnh vực quản trị nhân sự	*1.Bài tập* *2.Làm việc nhóm,* *3. Nghiên cứu tình huống,* *4. Đồ án* *5. Tự học*	Thực hành nhóm Đồ án
CLO5	4.0	**Thực hiện** xây dựng kế hoạch hoạt động tư vấn pháp luật lao động trong lĩnh vực quản trị nhân sự	*1.Bài tập* *2.Làm việc nhóm,* *3. Nghiên cứu tình huống,* *4. Đồ án* *5. Tự học*	Thực hành nhóm Đồ án
CLO6	4.0	**Thực hiện** điều chỉnh việc tổ chức thực hiện hoạt động tư vấn pháp luật lao động trong lĩnh vực quản trị nhân sự khi có sự kiện/thông tin làm thay đổi hoạt động	*1.Bài tập* *2.Làm việc nhóm,* *3. Nghiên cứu tình huống,* *4. Đồ án* *5. Tự học*	Thực hành nhóm Đồ án
CLO7	4.0	**Thực hiện** điều chỉnh hoạt động hoạt động tư vấn pháp luật lao động trong lĩnh vực quản trị nhân sự sau khi tiếp nhận ý kiến đánh giá đánh giá	*1.Bài tập* *2.Làm việc nhóm,* *3. Nghiên cứu tình huống,* *4. Đồ án* *5. Tự học*	Thực hành nhóm Đồ án

Đánh giá học phần: Người học được đánh giá kiến thức, kỹ năng thực hành pháp luật thông qua các bài kiểm tra đánh giá thường xuyên, đánh giá giữa kỳ, đánh giá cuối kỳ với các hình thức đánh giá khác nhau như báo cáo thuyết trình, thực hành seminar theo nhóm, phiên toà giả định…

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá và lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên (tối thiểu 02 lần đánh giá)			**30%**
A1.1	Đánh giá tiến độ đồ án lần 1	Rubric 1	20%
A1.2	Đánh giá tiến độ đồ án lần 2	Rubric 2	10%
A2. Đánh giá giữa kỳ104: (Seminar kết quả giữa kỳ, tối thiểu 01 lần)			**20%**
A2.1	Seminar lần 1: Thực hành nhóm (thương lượng)	Rubric 3	10%
A2.2	Seminar lần 2: Thực hành nhóm (hoà giải)	Rubric 4	10%
A3. Đánh giá cuối kỳ			**50%**
A.3.1	Đánh giá chung của hội đồng đánh giá đồ án/dự án	Rubric 5	

2.2. Một số phương pháp đào tạo nâng cao kỹ năng thực hành pháp luật trong giảng dạy học phần Đồ án Luật Lao động

2.2.1. Trải nghiệm thực tế tại đơn vị sử dụng lao động

Phương pháp trải nghiệm thực tế đã được áp dụng tại các nước phát triển trong nhiều thập kỷ qua và đạt được nhiều giá trị tích cực. Ở Việt Nam hiện nay, phần lớn các cơ sở đào tạo luật đã sử dụng phương pháp này vào hoạt động giảng dạy. Các trường đào tạo sẽ tổ chức cho sinh viên được trải nghiệm thực tế tại một địa điểm cụ thể nhằm học hỏi, khám phá, thử nghiệm trực tiếp với các kiến thức đã được tích luỹ trước đó như trải nghiệm tại toà án để dự một phiên toà xét xử; đến văn phòng luật để trực tiếp chứng kiến cách vận hành một văn phòng, quy

104 Có ít nhất hai giảng viên tham gia đánh giá

trình giải quyết một vụ việc trong hoạt động tư vấn của luật sư; tham quan nhà máy, đơn vị sử dụng lao động để đánh giá việc thực hiện pháp luật về an toàn lao động, kỷ luật lao động…

Trong chương trình giảng dạy học phần Đồ án Luật lao động, đề cương chi tiết thiết kế dành riêng 2 tuần học để sinh viên thực hiện trải nghiệm thực tế tại các đơn vị sử dụng lao động theo nhóm. Hoạt động trải nghiệm thực tế tại đơn vị sử dụng lao động giúp sinh viên có cơ hội tiếp cận, làm quen với hoạt động quản trị nhân sự của các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị trên thực tế. Từ đó, sinh viên có thể vận dụng các kiến thức pháp luật lao động vào việc đánh giá, giải quyết các tình huống phát sinh trên thực tế. Đồng thời, giúp sinh viên có năng lực hình thành ý tưởng, xây dựng các phương án và tổ chức thực hiện các hoạt động có liên quan đến pháp luật lao động trong quản trị nhân sự trên thực tế.

Để hoạt động trải nghiệm thực tế đạt hiệu quả, sinh viên phải thực hiện hai hoạt động chính: (i) xây dựng kế hoạch trải nghiệm thực tế theo nhóm (trong đó thể hiện được ý tưởng về kế hoạch trải nghiệm thực tế của nhóm, lựa chọn một trong các chủ đề thực tế gắn với nội dung môn học để trải nghiệm và viết báo cáo thu hoạch); (ii) xây dựng phương án trải nghiệm thực tế của nhóm (thể hiện rõ các hoạt động chính sẽ thực hiện tại đơn vị sử dụng lao động). Các chủ đề chính mà sinh viên học phần Đồ án Luật lao động sẽ lựa chọn để trải nghiệm thực tế gắn liền với các quyền, nghĩa vụ của người lao động như: tìm hiểu về thực tiễn áp dụng pháp luật về tuyển dụng lao động; đào tạo-bồi dưỡng người lao động, quản lý-đánh giá lao động; kỷ luật lao động; giao kết, thực hiện, chấm dứt hợp đồng lao động…

Sau hai tuần thực tế, sinh viên thực hiện báo cáo kết quả và được đánh giá bởi giảng viên (báo cáo yêu cầu thể hiện rõ các hoạt động trải nghiệm thực tế, kết quả thu được từ hoạt động cả về kiến thức, kỹ năng, thái độ của người học…)

Phương pháp học tập này sẽ giúp cho sinh viên có những trải nghiệm thực tế về xã hội, hiểu được môi trường làm việc trong tương lai, áp dụng được các kiến thức lý thuyết đã được học trước đó vào việc vận dụng trong thực tiễn, nâng cao được kỹ năng áp dụng pháp luật vào trong thực tế.

2.2.2. Phương pháp tình huống "case study"

Case Study hay còn gọi là Case method là phương pháp dạy học thông qua nghiên cứu trường hợp điển hình. Ở đây, người học được giới thiệu một tình huống cụ thể, có thật và được đặt vào vị trí của người ra quyết định để giải quyết vấn đề trong tình huống ấy. Phương pháp giảng dạy qua tình huống, án lệ được

Christopher Columbus Langdell (Trưởng khoa Luật, Đại học Harvard 1870 – 1895) sáng tạo. Langdell đã tìm ra cách hệ thống hoá và đơn giản hoá đào tạo pháp luật bằng việc tập trung vào các án lệ, để từ đó rút ra các nguyên tắc hoặc học thuyết pháp lý105. Phương pháp tình huống có tác dụng khuyến khích sinh viên phát triển cách tự học, tự nghiên cứu, có khả năng độc lập giải quyết vấn đề mà thực tiễn đặt ra. Giảng dạy theo phương pháp tình huống đòi hỏi giảng viên phải đáp ứng những yêu cầu cao cả về lý thuyết và thực hành; phải có sự chuẩn bị kỹ lưỡng những tình huống thật cụ thể và mang tính điển hình, có liên quan trực tiếp đến nội dung bài giảng và hướng xử lý vừa bảo đảm đúng các quy định pháp luật hiện hành, vừa phù hợp với phong tục, tập quán, điều kiện thực tế và hài hòa lợi ích của các bên.

Trong nội dung học phần Đồ án Luật lao động, sinh viên được tiếp cận với các tình huống trên thực tế về lao động (ký kết hợp đồng lao động, soạn thảo-đăng ký nội quy lao động..); đặc biệt được tiếp cận, đọc, nghiên cứu nhiều bản án, quyết định của toà án về các vụ việc tranh chấp lao động (tranh chấp về chấm dứt hợp đồng lao động, tranh chấp về yêu cầu bồi thường trách nhiệm vật chất, tranh chấp về xử lý kỷ luật lao động, tranh chấp lao động tập thể….). Thông qua việc nghiên cứu tình huống, sinh viên sẽ thực hành được các kỹ năng phân tích vấn đề, thảo luận nhóm để đưa ra cách giải quyết vấn đề (chưa có phán quyết của cơ quan có thẩm quyền). Qua việc nghiên cứu bản án, quyết định của Toà án dựa trên hồ sơ vụ việc giảng viên cung cấp, sinh viên sẽ thực hành các kỹ năng pháp luật như nhận diện vấn đề, trình bày, bảo vệ cách giải quyết vấn đề của mình, tranh luận/thảo luận với bạn học để tự đánh giá, tự điều chỉnh.

Việc áp dụng phương pháp tình huống vào giảng dạy học phần, sẽ giúp sinh viên phát triển được khả năng đọc và phân tích các vụ việc - những kĩ năng cần thiết của luật sư, của người có chuyên môn về pháp luật. Sinh viên học cách phân tích vụ việc theo các yếu tố như: các tình tiết tranh luận, vấn đề pháp lí mà tòa án phải giải quyết, các cơ sở để tòa án đưa ra phán quyết và những lí do giải thích cho quyết định của tòa án. Dựa vào các bản án, vụ việc đã được tòa án giải quyết, sinh viên phân tích và tìm ra những nguyên tắc, quy phạm pháp luật nào đó đã được áp dụng và cách thức tòa án áp dụng những nguyên tắc, quy phạm đó. Bằng phương pháp này, sinh viên sẽ thực hành giải quyết những vấn đề có thể gặp trong

105 Vũ Thị Lan Anh (2017), *Sử dụng phương pháp tình huống trong đào tạo cử nhân luật tại trường đại học Luật Hà Nội*, Tạp chí Luật học số 6/2017.

đời sống xã hội, qua đó, họ vừa tích luỹ được kiến thức, vừa có thái độ và hành vi ứng xử phù hợp.

2.2.3. Phương pháp diễn án

Phiên toà giả định được sử dụng phổ biến tại các trường đào tạo luật như một hình thức hoạt động nghiên cứu và thực hành pháp luật của sinh viên, trong đó, sinh viên sẽ đóng vai hội đồng xét xử, luật sư của các bên tái hiện lại một phiên xét xử của phiên toà bằng một vụ việc được giả định, xây dựng trên một tình huống thực tế. Tại phiên toà giả định, sinh viên không chỉ phải nắm rõ các quy định của pháp luật, nguyên tắc áp dụng pháp luật mà còn phải biết cách diễn giải, biện luận, tranh luận để thuyết phục hội đồng xét xử bằng các luận cứ, lập luận của mình.

Trong hoạt động giảng dạy học phần Đồ án Luật lao động tại Khoa Luật kinh tế, trường Đại học Vinh, các giảng viên đã lồng ghép thực hiện phiên toà giả định vào chương trình học của sinh viên. Lợi thế lớn của sinh viên trường Đại học Vinh là nhà trường đã đầu tư phòng xử án mô phỏng (mô phỏng theo hình thức của phòng xử án tại toà án) để phục vụ các tiết học thực hành của sinh viên. Tại đây, sinh viên có đủ cơ sở vật chất để thực hành, mô phỏng lại một phiên toà xét xử. Bên cạnh đó, để phục vụ cho hoạt động giảng dạy đồ án, giảng viên đã tập hợp được một hệ thống các hồ sơ vụ việc về pháp luật lao động, đó phần lớn là các vụ việc về tranh chấp lao động. Giảng viên sẽ lựa chọn hồ sơ phù hợp với từng kỹ năng trong học phần như thương lượng, hoà giải, giải quyết tranh chấp tại toà…để sinh viên tập luyện và diễn án.

Việc sử dụng phương pháp này trong giảng dạy học phần đồ án không chỉ giúp sinh viên hệ thống được các kiến thức lý thuyết, mà còn hình thành nhiều kỹ năng pháp luật quan trọng như kỹ năng đọc hồ sơ, tài liệu; kỹ năng phân tích vấn đề; kỹ năng hỏi – đáp; kỹ năng tra cứu văn bản pháp luật….

2.3. Đánh giá hiệu quả áp dụng các phương pháp đào tạo nhằm nâng cao kỹ năng thực hành pháp luật cho sinh viên thông qua giảng dạy học phần Đồ án luật lao động tại Khoa Luật kinh tế, Trường Đại học Vinh

Các phương pháp giảng dạy (trải nghiệm thực tế, giảng dạy tình huống hay diễn án) với mục đích nâng cao kỹ năng thực hành pháp luật cho sinh viên đã được áp dụng khá phổ biến ở các trường đào tạo luật nói chung, tại Khoa Luật kinh tế, Trường Đại học Vinh nói riêng; sử dụng trong nhiều môn học luật và đã đạt được một số thành tựu nhất định. Tuy nhiên, học phần Đồ án luật lao động là một học phần mới được xây dựng, và được áp dụng cho sinh viên từ khoá 62

ngành luật kinh tế. Năm học 2023-2024 là năm đầu tiên đưa học phần này vào giảng dạy. Bởi vậy, mặc dù có nhiều ưu điểm, nhưng việc áp dụng các phương pháp này còn gặp nhiều khó khăn cả về mặt khách quan và chủ quan. Có thể kể đến như:

Trong nội dung đề cương chi tiết học phần, việc xây dựng thời gian thực tế cho sinh viên tại các cơ sở, đơn vị sử dụng lao động chỉ có 2 tuần là chưa đáp ứng được nhu cầu thu thập kiến thức thực tế, vận dụng các kỹ năng thực hành pháp luật vào hoạt động của đơn vị. Hầu hết sinh viên đến trải nghiệm chỉ đủ thời gian tham quan, trao đổi một số vấn đề chính với đơn vị sử dụng lao động trong việc áp dụng các quy định của pháp luật vào hoạt động quản trị nhân sự, quản lý người lao động mà chưa có đủ thời gian để được trải nghiệm thử làm một công việc cụ thể, để có thể áp dụng các kỹ năng pháp luật vào thực tiễn.

Mặc dù cơ sở vật chất của nhà trường đã khá đầy đủ để phục vụ cho hoạt động diễn án (phiên toà giả định) của sinh viên, tuy nhiên, hệ thống hồ sơ vụ việc cung cấp cho sinh viên còn chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế. Gần như trên hệ thống thông tin, tài liệu của thư viện chưa có hệ thống hồ sơ vụ án để sinh viên tự nghiên cứu, các hồ sơ phần lớn do giảng viên tự sưu tầm và cung cấp cho sinh viên.

Các tình huống sử dụng trong giảng dạy chủ yếu là tình huống giả định, thường mang tính chất minh hoạ cho bài giảng, phần lớn chưa có các tình tiết phức tạp, cần suy luận sâu, gắn với thực tiễn vấn đề. Hơn nữa, các tình huống thường được thảo luận theo nhóm trong các giờ thảo luận nên chưa thực sự hiệu quả, chủ yếu phụ thuộc vào ý thức tự giác, chủ động của sinh viên.

Những hạn chế này xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau. Trước hết, việc xây dựng đề cương chi tiết môn học phụ thuộc nhiều vào thời lượng chương trình phân môn trong cơ cấu chung của chương trình đào tạo đại học. Hiện nay, chương trình đào tạo luật nói chung vẫn đang mang nặng tính chất lý thuyết, nên thời lượng giờ dạy phân bố cho hoạt động thực hành chưa đảm bảo theo nhu cầu nâng cao kỹ năng thực hành cho người học.

Thứ hai, hệ thống tình huống để làm cơ sở nghiên cứu, giảng dạy chưa nhiều về số lượng, chưa đáp ứng về tính phức tạp của vấn đề. Điều này xuất phát từ kinh nghiệm, khả năng và vốn kiến thức thực tiễn của từng giảng viên; thời gian giảng dạy và nghiên cứu khoa học khá lớn, nên thời gian để giảng viên đầu tư xây dựng tình huống thực tiễn chưa được ưu tiên. Bên cạnh đó, việc sử dụng các tình huống thực tiễn trong giảng dạy còn cần phải tính đến yếu tố bảo mật

thông tin, tránh các yếu tố nhạy cảm. Bởi thế, rất khó để xây dựng một tình huống đầy đủ các tình tiết như trên thực tế, nên nhiều trường hợp các thông tin về vụ việc được khai thác từ internet nên có thể thiếu dữ kiện để phân tích, đánh giá.

Ngoài ra, số lượng án lệ của toà công bố hiện nay chưa nhiều, với lượng 63 án lệ được công bố106 bao gồm các lĩnh vực từ dân sự, kinh doanh - thương mại, hành chính và hình sự; trong đó, chỉ có 01 án lệ thuộc lĩnh vực pháp luật lao động được công bố107. Với số lượng khiêm tốn như vậy, rất khó để giảng viên có thể sử dụng các án lệ làm tài nguyên cho việc giảng dạy để nâng cao kỹ năng thực hành pháp luật của sinh viên trong học phần đồ án.

3. Giải pháp nâng cao kỹ năng thực hành pháp luật của sinh viên đáp ứng nhu cầu thị trường lao động

Thứ nhất, cần đổi mới chương trình đào tạo theo hướng tập trung nhiều hơn vào các học phần thực hành và các hoạt động mang tính kỹ năng nghề và kỹ năng mềm cho sinh viên. Bên cạnh việc cung cấp kiến thức lý thuyết, sinh viên cần được thực hành các kỹ năng nghề nghiệp, từ đó có thể vận dụng các kiến thức lý thuyết vào thực tiễn các công việc trong thực tế. Đối với học phần Đồ án, cần tăng lượng thời gian thực hành, thực tế phù hợp với việc đáp ứng mục tiêu chuẩn đầu ra môn học.

Thứ hai, tăng cường hoạt động thực tiễn của giảng viên, nâng cao năng lực xây dựng tình huống phục vụ giảng dạy cho họ. Cần tạo điều kiện để giảng viên tham gia sâu hơn vào các hoạt động của các cơ quan pháp luật, tham gia các lớp đào tạo nghiệp vụ, tổ chức các buổi tập huấn đào tạo cách thức xây dựng tình huống pháp lý phục vụ giảng dạy…

Thứ ba, Khoa và Trường cần triển khai xây dựng các bộ hồ sơ vụ việc thực tiễn với đầy đủ thông tin, dữ liệu (sau khi đã mã hoá hồ sơ, tránh lộ thông tin cá nhân, tổ chức…) để đưa vào thư viện, làm tài liệu phục vụ cho các môn học ngành luật nói chung, học phần Đồ án Luật lao động nói riêng.

Thứ tư, tăng cường kết nối với các đơn vị sử dụng lao động (doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức…) để nắm bắt nhu cầu thực tiễn, khai thác nguồn vụ việc, vừa

---

106 Theo số liệu cập nhật tháng 10/2023 có 63 án lệ được công bố trên website https://anle.toaan.gov.vn, truy cập ngày 26/10/2023

107 Án lệ thuộc lĩnh vực pháp luật lao động được công bố là Án lệ số 20/2018/AL về xác lập quan hệ hợp đồng lao động sau khi hết thời gian thử việc, theo số liệu công bố trên website https://anle.toaan.gov.vn, truy cập ngày 26/10/2023

tạo cơ hội cho giảng viên tham gia tư vấn vừa tạo cơ hội cho sinh viên thực hành, thực tập. Qua đó, sinh viên tiếp xúc tình huống trên thực tế, nâng cao kỹ năng thực hành áp dụng pháp luật vào thực tiễn.

Thứ năm, cần nâng cao ý thực tự giác, chủ động, tích cực của sinh viên, lấy người học làm trung tâm. Các giờ dạy, cần tăng tính chủ động của sinh viên thông qua các hoạt động thảo luận nhóm, đóng vai, tranh luận về nội dung vụ việc, tổ chức phiên toà giả định về vụ việc cụ thể…

Trong bối cảnh hội nhập, chuyển đổi số, kỹ năng thực hành nói chung, thực hành pháp luật đối với sinh viên ngành luật nói riêng là yêu cầu tất yếu của thị trường lao động. Bởi vậy, nâng cao kỹ năng thực hành pháp luật cho sinh viên ngay từ khi còn trên ghế nhà trường là nhiệm vụ không chỉ của sinh viên, giảng viên, khoa và nhà trường mà là nhiệm vụ chung của toàn xã hội. Thực hiện được nhiệm vụ đó, sẽ góp phần đáp ứng được nhu cầu xã hội về chất lượng lao động, tăng cơ hội tìm kiếm việc làm, giảm tỷ lệ thất nghiệp, giảm gánh nặng cho gia đình và xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Văn Đại - Đinh Ngọc Thắng, (2020), *Tư duy về đào tạo cử nhân luật: Tư duy và tiếp tục đổi mới*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Vinh, số 49.
2. Mai Trâm (2019), *"Danh sách các trường đào tạo ngành Luật ở Việt Nam"*, https://edu2review.com/reviews/danh-sach-cac-truong-dao-tao-nganh-luat-o-viet-nam-10544.html
3. Bùi Trần Thuỳ Vy (2021), *Đào tạo cử nhân Luật - Kinh nghiệm từ một số quốc gia trên thế giới*, https://fdvn.vn/dao-tao-cu-nhan-luat-kinh-nghiem-tu-mot-so-quoc-gia-tren-the-gioi/#_ftn1
4. Hồ Nhân Ái (2022), *Một số giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo cử nhân luật ở Việt Nam,* Tạp chí điện tử Luật sư Việt Nam.
5. Vũ Thị Lan Anh (2017), *Sử dụng phương pháp tình huống trong đào tạo cử nhân luật tại trường đại học Luật Hà Nội*, Tạp chí Luật học số 6/20